

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST - KDTM ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính ngân hàng Á Châu (ACBL)**; Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ACB Tower, 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, phường 11, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Văn T**; chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Đức T**; chức vụ: Trưởng phòng Pháp chế và Quản lý nợ. (Giấy ủy quyền số 01/UQ-TGD.21 ngày 23/03/2021).

+ *Bị đơn:* **Công ty TNHH Trường Thịnh N**; Địa chỉ: Lô 27, Phân khu B2-14 Khu dân cư Nam Cầu Cẩm L, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Thọ P** - chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên. Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Phương L** - chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Trường Thịnh Nam. (Giấy ủy quyền số 02/UQ-TTN ngày 12/8/2022).

+ *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lê Thọ P** - sinh năm: 1979; Địa chỉ: Lô 27, Phân khu B2-14 Khu dân cư Nam Cầu Cẩm L, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tạm tính đến ngày 15/7/2022, khoản nợ quá hạn của Công ty TNHH Trường Thịnh N còn nợ Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính ngân hàng Á Châu (ACBL) là **1.118.024.155** đồng (*Một tỷ, một trăm mười tám triệu, không trăm hai mươi bốn ngàn, một trăm năm mươi lăm đồng*). Trong đó nợ gốc là 519.716.661

đồng, lãi trong hạn là 533.748.141 đồng, lãi quá hạn và phạt chậm trả là 64.559.353 đồng.

2.2. Công ty TNHH Trường Thịnh N đồng ý thanh toán khoản nợ quá hạn cho ACBL trong vòng 05 (năm) tháng kể từ tháng 8/2022 đến tháng 12/2022, mỗi tháng trả với số tiền là **223.604.831** đồng (*Hai trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm lẻ bốn ngàn, tám trăm ba mươi một đồng*).

Đối với khoản nợ đến hạn thanh toán theo Hợp đồng cho thuê tài chính, Công ty TNHH Trường Thịnh N đồng ý trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho ACBL theo lịch trả nợ từ ngày 15 đến ngày 24 hàng tháng thỏa thuận trong Hợp đồng cho thuê tài chính (đính kèm lịch trả nợ).

2.3. Trong trường hợp Công ty TNHH Trường Thịnh N vi phạm bất kỳ nội dung thanh toán nào của văn bản thỏa thuận này hoặc của Hợp đồng cho thuê tài chính số 05.0320/HĐCTTC-TTN ngày 24/6/2020 thì Công ty TNHH Trường Thịnh Nam phải bàn giao lại ngay toàn bộ tài sản thuê tài chính cho ACBL để xử lý thu hồi nợ. Đồng thời Công ty TNHH Trường Thịnh N và ông Lê Thọ P phải có nghĩa vụ thanh toán ngay toàn bộ số tiền nợ còn thiếu cho ACBL. Tài sản cho thuê tài chính là:

- 01 Máy đào bánh xích; Nhãn hiệu Hitachi; Model ZX330-5G; Xuất xứ: INDONESIA; Năm SX: 2019; Số khung: HCMDDFOVO00050030; Số máy: 6HK1927758; BKS: 50XA-5286.

- 01 Xe Lu rung HAMM; Model: Hamm (3410); Xuất xứ: GERMANY; Năm SX: 2019; Số khung: WGH0H217AHAA01206; Số máy: 122128190F4M2012C; BKS: 50SA-1517.

2.4. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản cho thuê tài chính không đủ để thanh toán toàn bộ số nợ còn thiếu của Công ty TNHH Trường Thịnh N tại ACBL và các chi phí phát sinh liên quan đến việc xử lý tài sản cho thuê tài chính thì Công ty TNHH Trường Thịnh N, ông Lê Thọ P có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán số nợ còn thiếu cho ACBL.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Công ty TNHH Trường Thịnh N phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 45.540.724 đồng (bốn mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm hai mươi bốn đồng).

+ ACBL không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 49.587.000 đồng (bốn mươi chín triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004395 ngày 22/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Hoài Sơn